

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI**  
**GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**  
Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

---

## MỤC LỤC

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	6 - 7
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	8
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	9
BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	10 - 44

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỒM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gồm Xây Dựng Mỹ Xuân (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính của Công ty cho kỳ kế năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được kiểm toán.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý Công ty trong năm và đến thời điểm lập Báo cáo này gồm:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
<b><u>Hội đồng quản trị</u></b>			
Ông Lưu Ngọc Thanh	Chủ tịch	11/12/2003	
Ông Dư Quốc Trung	Phó Chủ tịch	11/12/2003	
Ông Ngô Thành Cương	Thành viên	11/12/2003	
Ông Nguyễn Văn Sơn	Thành viên	25/04/2014	
Ông Nguyễn Thế Đô	Thành viên	25/04/2014	
<b><u>Ban kiểm soát</u></b>			
Ông Hoàng Văn Thái	Trưởng ban	25/04/2014	
Ông Hoàng Đình Hùng	Ủy viên	24/04/2009	
Ông Phạm Trần Lực	Ủy viên	25/04/2014	
<b><u>Ban Tổng Giám đốc</u></b>			
Ông Lưu Ngọc Thanh	Tổng Giám đốc	02/01/2004	
Ông Dư Quốc Trung	Phó Tổng Giám đốc	02/01/2004	01/01/2017
Ông Nguyễn Văn Hiếu	Phó Tổng Giám đốc	01/01/2017	
Ông Nguyễn Văn Sơn	Phụ trách Kinh doanh	01/01/2016	
Bà Trần Thị Cảnh	Kế toán trưởng	02/01/2004	

### ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập Báo cáo này là ông Lưu Ngọc Thanh, chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

### KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt (Vietland) đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty.

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc Công ty cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các Chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính;

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỖM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Lập Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm trong việc bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

## CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



**LƯU NGỌC THANH – Tổng Giám đốc**

Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 28 tháng 03 năm 2017

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân, được lập ngày 28 tháng 03 năm 2017, từ trang 6 đến trang 44 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của Chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu Chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà Chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của Chúng tôi.

### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của Chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

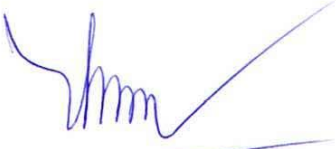
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2017

Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt



---

**VÕ THỊ THU HƯƠNG - Phó Tổng Giám đốc**  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0455-2013-037-1



---

**NGUYỄN THỊ THƠM - Kiểm toán viên**  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0787-2013-037-1

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu Vietland

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mẫu B 01-DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016	31/12/2015
<b>A . TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>48.893.964.808</b>	<b>52.250.920.992</b>
<b>I . Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>21.485.382.979</b>	<b>4.854.425.318</b>
1 . Tiền	111		7.985.382.979	4.854.425.318
2 . Các khoản tương đương tiền	112		13.500.000.000	-
<b>II . Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		-	-
<b>III . Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>3.721.284.185</b>	<b>25.295.735.199</b>
1 . Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	2.830.679.224	17.960.902.330
2 . Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	614.886.307	240.500.000
3 . Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	291.272.114	7.109.886.329
4 . Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(15.553.460)	(15.553.460)
<b>IV . Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.7</b>	<b>23.506.069.586</b>	<b>21.993.695.165</b>
Hàng tồn kho	141		23.506.069.586	21.993.695.165
<b>V . Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>181.228.058</b>	<b>107.065.310</b>
1 . Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	169.254.558	95.091.810
2 . Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.14	11.973.500	11.973.500
<b>B . TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>60.160.986.388</b>	<b>59.834.145.110</b>
<b>I . Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>304.620.362</b>	<b>193.173.000</b>
Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	304.620.362	193.173.000
<b>II . Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>40.570.754.384</b>	<b>46.349.626.396</b>
1 . Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	22.678.662.262	26.927.161.074
Nguyên giá	222		83.373.789.222	83.735.165.207
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(60.695.126.960)	(56.808.004.133)
2 . Tài sản cố định vô hình	227	V.10	17.892.092.122	19.422.465.322
Nguyên giá	228		26.139.164.502	26.139.164.502
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(8.247.072.380)	(6.716.699.180)
<b>III . Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<b>IV . Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>V.11</b>	<b>10.931.075.190</b>	<b>4.989.923.105</b>
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		10.931.075.190	4.989.923.105
<b>V . Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>V.2</b>	<b>1.500.055.879</b>	<b>2.536.671.052</b>
1 . Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		1.500.000.000	1.500.000.000
2 . Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		55.879	1.036.671.052
<b>VI . Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>6.854.480.573</b>	<b>5.764.751.557</b>
Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	6.854.480.573	5.764.751.557
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>109.054.951.196</b>	<b>112.085.066.102</b>

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016	31/12/2015
<b>C . NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>30.402.386.481</b>	<b>36.263.749.584</b>
<b>I . Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>30.402.386.481</b>	<b>36.263.749.584</b>
1 . Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	8.337.806.370	10.392.100.596
2 . Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	798.035.286	560.119.797
3 . Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	3.079.719.309	3.309.494.171
4 . Phải trả người lao động	314		12.198.024.120	7.627.394.913
5 . Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	221.902.746	340.332.960
6 . Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16	-	9.841.296.930
7 . Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	5.766.898.650	4.193.010.217
<b>II . Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>D . VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>78.652.564.715</b>	<b>75.821.316.518</b>
<b>I . Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.18</b>	<b>78.652.564.715</b>	<b>75.821.316.518</b>
1 . Vốn góp của chủ sở hữu	411		53.206.940.000	53.206.940.000
<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>411a</i>		<i>53.206.940.000</i>	<i>53.206.940.000</i>
2 . Thặng dư vốn cổ phần	412		80.284.000	80.284.000
3 . Vốn khác của chủ sở hữu	414		710.400.000	266.000.000
4 . Cổ phiếu quỹ	415		(62.460.000)	(62.460.000)
5 . Quỹ đầu tư phát triển	418		11.588.931.842	11.177.278.629
6 . Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		13.128.468.873	11.153.273.889
<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>421a</i>		<i>5.838.825.889</i>	<i>3.921.507.456</i>
<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này</i>	<i>421b</i>		<i>7.289.642.984</i>	<i>7.231.766.433</i>
<b>II . Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>109.054.951.196</b>	<b>112.085.066.102</b>

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 28 tháng 03 năm 2017



**LƯU NGỌC THANH**  
Tổng Giám đốc

**TRẦN THỊ CẢNH**  
Kế toán trưởng

**LƯU THỊ MAI**  
Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỖM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

MẪU B 02-DN  
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	2016	2015
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	205.054.369.673	182.737.984.650
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	49.166.796	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		205.005.202.877	182.737.984.650
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	135.993.693.399	124.672.406.378
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		69.011.509.478	58.065.578.272
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	382.016.947	252.624.800
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	281.591.825	644.958.300
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		279.673.535	465.551.482
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	29.491.309.578	25.946.348.561
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	14.532.612.390	11.661.985.913
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		25.088.012.632	20.064.910.298
11. Thu nhập khác	31		1.094.307	4.734.241
12. Chi phí khác	32		414.324.244	150.739.573
13. Lợi nhuận khác	40	VI.8	(413.229.937)	(146.005.332)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		24.674.782.695	19.918.904.966
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9	4.092.122.065	2.849.225.466
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		20.582.660.630	17.069.679.500
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10a	2.949	2.425
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10b	2.949	2.425

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 28 tháng 03 năm 2017



**LƯU NGỌC THANH**  
Tổng Giám đốc

**TRẦN THỊ CẢNH**  
Kế toán trưởng

**LƯU THỊ MAI**  
Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**MẪU B 03-DN**  
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	2016	2015
<b>I . Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1 . Lợi nhuận trước thuế	01		24.674.782.695	19.918.904.966
2 . Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		6.884.247.967	6.820.725.299
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(452.355.779)	(706.667.979)
- Chi phí lãi vay	06		279.673.535	465.551.482
3 . Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		31.386.348.418	26.498.513.768
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		21.703.510.189	(8.739.212.847)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(1.512.374.421)	(2.346.127.289)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		29.843.444.796	7.225.642.016
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		1.511.150.040	(908.138.274)
- Tiền lãi vay đã trả	14		(279.673.535)	(465.551.482)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(3.875.919.950)	(2.469.035.390)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(3.396.804.000)	(2.667.198.322)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	20		<b>75.379.681.537</b>	<b>16.128.892.180</b>
<b>II . Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1 . Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(9.435.553.634)	(9.472.264.885)
2 . Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	4.366.636.364
3 . Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(656.804.033)
4 . Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		1.036.615.173	280.468.071
5 . Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		139.592.120	36.037.232
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	30		<b>(8.259.346.341)</b>	<b>(5.445.927.251)</b>
<b>III . Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1 . Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở	31		444.400.000	-
2 . Tiền thu từ đi vay	33		20.874.610.868	79.512.035.956
3 . Tiền trả nợ gốc vay	34		(59.149.148.578)	(79.777.599.658)
4 . Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(12.659.239.825)	(7.963.340.025)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	40		<b>(50.489.377.535)</b>	<b>(8.228.903.727)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>	50		<b>16.630.957.661</b>	<b>2.454.061.202</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	60		<b>4.854.425.318</b>	<b>2.400.364.116</b>
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	70	V.1	<b>21.485.382.979</b>	<b>4.854.425.318</b>

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 28 tháng 03 năm 2017

**LƯU NGỌC THANH**  
Tổng Giám đốc

  
**TRẦN THỊ CẢNH**  
Kế toán trưởng


  
**LƯU THỊ MAI**  
Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Thuyết minh Báo cáo tài chính

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

MẪU B09-DN

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

#### 1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân (tên giao dịch: My Xuan Brick Tile Pottery and Construction Joint Stock Company) được thành lập trên cơ sở Cổ phần hoá Xí Nghiệp Gạch ngói Gốm xây dựng thuộc Công ty Phát triển Khoáng Sản 6 theo Quyết định số 168/2003/QĐ-BCN ngày 17 tháng 10 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Công Nghiệp và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4903000078 ngày 18 tháng 12 năm 2003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi như sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 22 tháng 04 năm 2005, chuẩn y việc bổ sung ngành nghề kinh doanh nguyên vật liệu ngành sản xuất vật liệu xây dựng; vận tải hàng hóa bằng xe tải liên tỉnh; mua bán vật liệu xây dựng, trang trí nội thất; cho thuê máy móc, thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng và tăng vốn điều lệ từ 2.100.000.000 VND lên 3.100.000.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 27 tháng 06 năm 2006, chuẩn y việc tăng vốn điều lệ từ 3.100.000.000 VND lên 5.300.000.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 16 tháng 04 năm 2007, chuẩn y việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mua bán máy móc thiết bị ngành xây dựng, vật liệu xây dựng, máy móc chuyên dùng và tăng vốn điều lệ từ 5.300.000.000 VND lên 25.612.400.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ tư ngày 23 tháng 05 năm 2008, chuẩn y việc thay đổi mệnh giá cổ phiếu từ 100.000/Cp xuống 10.000/Cp và thay đổi người sở hữu cổ đông sáng lập của Công ty, từ ông Nguyễn Đức Tuấn sang bà Dư Thị Thanh Hương.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ năm số **3500640966** ngày 24 tháng 12 năm 2008, chuẩn y việc tăng vốn điều lệ từ 25.612.400.000 VND lên 40.942.700.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ sáu ngày 14 tháng 05 năm 2010, chuẩn y việc tăng vốn điều lệ từ 40.942.700.000 VND lên 53.206.940.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ bảy ngày 06 tháng 08 năm 2012, chuẩn y việc đổi tên Công ty từ Công ty Cổ phần Gạch Ngói Xây Dựng Mỹ Xuân thành Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân.

Ngày 15 tháng 09 năm 2011, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân đã chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là GMX. Cổ phiếu của Công ty được phép niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với số lượng 5.320.694 cổ phiếu niêm yết tương ứng 53.206.940.000 VND.

- **Vốn điều lệ** : 53.206.940.000 VND

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Cơ cấu vốn điều lệ như sau:

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Ông Lưu Ngọc Thanh	12B/7 Hoàng Hoa Thám - Phường 2, Tp. Vũng Tàu	200.000	2.000.000.000	3,76
2	Ông Dư Quốc Trung	Số 127/20 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thắng Tam, Tp. Vũng Tàu	129.800	1.298.000.000	2,44
3	Các cổ đông khác		4.990.894	49.908.940.000	93,80
	<b>Cộng</b>		<b>5.320.694</b>	<b>53.206.940.000</b>	<b>100,00</b>

• **Vốn điều lệ** : 53.206.940.000 VND

Số cổ phiếu : 5.320.694 cổ phiếu

Mệnh giá : 10.000 VND/cổ phiếu

• **Trụ sở hoạt động**

Địa chỉ : Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Điện thoại : (064) 3 876 770 – 3 893 150

Fax : (064) 3 894 168

Mã số thuế : **3 5 0 0 6 4 0 9 6 6**

## 2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất, dịch vụ.

## 3. Ngành, nghề kinh doanh

- Khai thác đất sét;
- Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm gốm và vật liệu xây dựng, kinh doanh nguyên vật liệu ngành sản xuất vật liệu xây dựng, mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, mua bán gạch ngói gốm;
- Xây dựng công trình dân dụng, công trình công nghiệp, nhà cho thuê;
- Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật mở;
- Vận tải hàng hóa bằng xe tải liên tỉnh;
- Cho thuê máy móc, thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng;
- Mua bán máy móc thiết bị ngành xây dựng, vật liệu xây dựng, máy móc chuyên dùng.

## 4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 5. Cấu trúc Công ty

Tại cuối kỳ kế toán, cấu trúc Công ty bao gồm 1 công ty liên kết (có ảnh hưởng đáng kể đến Công ty) và văn phòng đại diện. Chi tiết như sau:

##### *Công ty liên kết*

Tên công ty liên kết	Địa chỉ	Tỷ lệ phần sở hữu	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Ngành nghề kinh doanh chủ yếu
DA Nhà máy SX Gạch Ngói tại xã Suối Rao - Huyện Châu Đức - BRVT	Xã Suối Rao - Huyện Châu Đức - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	25%	25%	Khai thác mỏ sét và Nhà máy sản xuất gạch ngói.

##### *Văn phòng đại diện*

Tên đơn vị	Địa chỉ
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	Số 501 Nguyễn An Ninh, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

#### 6. Nhân viên

Số lượng nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 là 335 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2015: 316 người).

## II. KỲ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

### 1. Kỳ kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc tại ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 là kỳ kế toán năm thứ 13 (mười ba) của Công ty.

### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

## III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính, các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thực hiện kèm theo.

### 2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỒM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### IV. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tài chính:

##### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được trình bày phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

##### 2. Ước tính kế toán

Việc lập Báo cáo tài chính tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam yêu cầu Ban Tổng Giám đốc có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày Báo cáo tài chính cũng như các số liệu về doanh thu và chi phí trong suốt kỳ hoạt động. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

##### 3. Công cụ tài chính

###### Ghi nhận ban đầu

###### *Tài sản tài chính*

Tài sản tài chính được phân loại một cách phù hợp cho mục đích thuyết minh trong Báo cáo tài chính bao gồm các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

Tài sản tài chính của Công ty gồm tiền và các khoản tương đương tiền, chứng, phải thu của khách hàng, phải thu nội bộ, phải, phải thu khác và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác.

###### *Nợ phải trả tài chính*

Nợ phải trả tài chính được phân loại một cách phù hợp cho mục đích thuyết minh trong Báo cáo tài chính bao gồm các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm phải trả người bán, chi phí phải trả, phải trả khác, vay và nợ thuê tài chính.

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### ***Bù trừ các công cụ tài chính***

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được bù trừ và giá trị thuần sẽ được trình bày trên Bảng cân đối kế toán nếu và chỉ nếu, Công ty có quyền hợp pháp thi hành việc bù trừ các giá trị đã được ghi nhận này và có ý định bù trừ trên cơ sở thuần, hoặc thu được các tài sản và thanh toán phải trả đồng thời.

#### ***Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu***

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau khi ghi nhận ban đầu.

#### **4. Ngoại tệ**

Các giao dịch phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty được hạch toán theo tỷ giá giao dịch thực tế vào ngày phát sinh giao dịch theo nguyên tắc sau:

- Giao dịch mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi) được hạch toán theo tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng thương mại;
- Giao dịch làm phát sinh các khoản phải thu được hạch toán theo tỷ giá mua vào của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán;
- Giao dịch làm phát sinh các khoản phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch;
- Giao dịch góp vốn hoặc nhận vốn được hạch toán theo tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư;
- Giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả) được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong kỳ và chênh lệch do đánh giá lại số dư tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ (sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm) được hạch toán vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

#### **5. Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, tiền đang chuyển. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền tại ngày Báo cáo tài chính.

#### **6. Các khoản đầu tư tài chính**

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty thể hiện các khoản đầu tư vào công ty liên kết và các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác.

#### ***Các khoản đầu tư vào công ty con và công ty liên kết***

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỒM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

bảng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu hoạt động tài chính.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết được trích lập khi công ty liên kết bị lỗ, ngoại trừ khoản lỗ đó đã nằm trong dự kiến của Công ty khi quyết định đầu tư. Mức trích lập dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của Công ty tại công ty liên kết và vốn chủ sở hữu thực tại ngày Báo cáo tài chính của công ty liên kết. Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày Báo cáo tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ.

Khi thanh lý, nhượng bán, thu hồi vốn đầu tư vào công ty liên kết, căn cứ vào giá trị tài sản thu hồi được kế toán ghi giảm số vốn đã góp. Phần chênh lệch giữa giá trị hợp lý của khoản thu hồi được so với giá trị ghi sổ của khoản đầu tư được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

#### ***Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác***

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc không có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo nguyên tắc giá gốc, bao gồm giá mua cộng với các chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động đầu tư.

Cổ tức và lợi nhuận từ đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính trong kỳ. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập khi khoản đầu tư bị tổn thất tại ngày Báo cáo tài chính. Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập chi tiết như sau:

- Đối với khoản đầu tư chứng khoán niêm yết, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của các loại chứng khoán mà Công ty đang nắm giữ;
- Đối với khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị chưa niêm yết, việc lập phòng dựa trên giá trị hợp lý của các khoản đầu tư được xác định dựa trên các kỹ thuật định giá một cách đáng tin cậy;
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại ngày Báo cáo tài chính, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của Công ty tại đơn vị khác và vốn chủ sở hữu thực tại ngày Báo cáo tài chính của đơn vị khác.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày Báo cáo tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ.

Lãi/ lỗ khi thanh lý, nhượng bán đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

#### **7. Các khoản phải thu**

Các khoản phải thu được trình bày trên Báo cáo tài chính theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu của khách hàng và phải thu khác sau khi cần trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo*



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Phải thu của khách hàng gồm các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua - bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty bao gồm các khoản phải thu về tiền bán hàng, phải thu dịch vụ cung cấp.
- Phải thu khác gồm các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua - bán, bao gồm các khoản phải thu tạo ra doanh thu tài chính, như: cổ tức và lợi nhuận được chia; các khoản phải thu không mang tính thương mại như: tạm ứng nhân viên; các ký quỹ, ký cược và các khoản phải thu khác.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán từ 6 tháng trở lên hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra tại ngày Báo cáo tài chính đối với các khoản nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi, như khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản, hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn và các trường hợp khó khăn tương tự. Tăng, giảm số dư dự phòng phải thu khó đòi được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

#### 8. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí để hoàn thành cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Công ty được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho lỗi thời, hỏng, kém phẩm chất trong trường hợp giá trị thực tế của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại ngày Báo cáo tài chính. Tăng, giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

#### 9. Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử (nếu có).

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với hướng dẫn theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

	<u>Số năm</u>
Nhà xưởng, vật kiến trúc	05 - 25
Máy móc thiết bị	02 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 10
Thiết bị văn phòng	03 - 05

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 10. Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Tài sản cố định vô hình của Công ty thể hiện quyền sử dụng đất và chi phí thăm dò mỏ sét.

##### *Quyền sử dụng đất*

Giá trị quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế đã chi ra có liên quan trực tiếp đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ,... Quyền sử dụng đất được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian sử dụng của lô đất là từ 9 đến 38 năm.

##### *Chi phí thăm dò mỏ sét*

Chi phí cho hoạt động thăm dò mỏ sét, chi phí đền bù mở rộng mỏ sét.

#### 11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang thể hiện chi phí mua sắm tài sản cố định, chi phí liên quan trực tiếp đến việc thực hiện các dự án đầu tư vườn cây cao su, chi phí xây dựng cơ bản các công trình, tài sản và chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định chưa hoàn thành tại ngày Báo cáo tài chính.

##### *Chi phí mua sắm tài sản cố định*

Chi phí mua sắm tài sản cố định phản ánh giá mua và các chi phí có liên quan trực tiếp đến việc lắp đặt, chạy thử,... tài sản trước khi đưa vào sử dụng.

##### *Chi phí xây dựng cơ bản các công trình, tài sản*

Chi phí xây dựng cơ bản các công trình, tài sản bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để xây dựng mới, hoặc cải tạo, nâng cấp, mở rộng,... liên quan đến các công trình, tài sản phục vụ cho mục đích sản xuất, kinh doanh của Công ty còn dở dang tại ngày Báo cáo tài chính.

##### *Chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định*

Chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định là toàn bộ chi phí phát sinh thực tế liên quan đến việc sửa chữa, cải tạo,.. tài sản cố định. Khi công việc sửa chữa lớn tài sản cố định hoàn thành, chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định được kết chuyển chi phí vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định được kết chuyển vào “Chi phí trả trước dài hạn” để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

#### 12. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước thể hiện khoản trả trước công cụ dụng cụ, chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định, lệ phí quyền khai thác khoáng sản và các chi phí khác.

Các chi phí trả trước được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian không quá 12 tháng hoặc một chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường kể từ thời điểm trả trước được phản ánh vào “chi phí trả trước ngắn hạn”; ngược lại, các chi phí trả trước có thời hạn trên 12 tháng hoặc hơn một chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường kể từ thời điểm trả trước được phản ánh vào “chi phí trả trước dài hạn”.

Các chi phí trả trước dài hạn được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian mà các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này như sau:

- Lệ phí quyền khai thác khoáng sản là chi phí mà Công ty chi ra để có được quyền khai thác khoáng sản. Lệ phí quyền khai thác khoáng sản được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian được khai thác còn lại.

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Các chi phí trả trước dài hạn khác bao gồm giá trị công cụ, dụng cụ đã xuất dùng, chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định và được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế tương lai cho Công ty với thời hạn từ một năm trở lên. Các chi phí này được vốn hóa dưới hình thức các khoản chi phí trả trước dài hạn và được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ theo phương pháp đường thẳng theo thời gian sử dụng ước tính từ 2 đến 3 năm.

#### 13. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người ủy thác.
- Chi phí phải trả dùng để phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua trong kỳ báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán, được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của kỳ báo cáo.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ, bao gồm các khoản phải trả liên quan đến chi phí tài chính, như: các khoản phải trả không mang tính chất thương mại như phải trả cán bộ nhân viên công ty, phải trả về các khoản BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ,...

#### 14. Vốn chủ sở hữu và phân phối lợi nhuận thuần

##### Cơ cấu vốn chủ sở hữu

Vốn chủ sở hữu của Công ty bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn/ hoặc nhỏ hơn giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành cổ phiếu lần đầu, phát hành bổ sung hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ.
- Vốn khác của chủ sở hữu được ghi theo giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản mà doanh nghiệp được các tổ chức, cá nhân khác tặng, biếu sau khi trừ (-) các khoản thuế phải nộp (nếu có) liên quan đến các tài sản được tặng, biếu này; và khoản bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh.
- Cổ phiếu quỹ là cổ phiếu do Công ty phát hành và sau đó mua lại. Cổ phiếu quỹ được ghi nhận theo giá trị thực tế và trình bày trên Bảng cân đối kế toán là một khoản ghi giảm vốn chủ sở hữu.
- Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp và được sử dụng vào việc đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh hoặc đầu tư chiều sâu của Công ty.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của Công ty sau khi trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### ***Phân phối lợi nhuận thuần***

- Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp được chia cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật Việt Nam.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ.

- Công ty trích lập các quỹ từ lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.
  - Quỹ đầu tư phát triển: Quỹ này được trích lập nhằm mở rộng hoạt động kinh doanh hoặc đầu tư chiều sâu của Công ty.
  - Quỹ khen thưởng, phúc lợi: Quỹ này được trích lập nhằm khen thưởng và khuyến khích, đãi ngộ vật chất, đem lại phúc lợi chung và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho công nhân viên và các hoạt động xã hội.

#### **15. Doanh thu**

##### ***Doanh thu bán hàng***

Doanh thu bán hàng được ghi khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm điều kiện sau:

- (a) Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- (b) Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- (c) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- (d) Công ty sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- (e) Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

##### ***Doanh thu cung cấp dịch vụ***

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trong trường hợp giao dịch về các dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành tại ngày Báo cáo tài chính. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn điều kiện sau:

- (a) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- (b) Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- (c) Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày kết thúc kỳ kế toán;
- (d) Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

##### ***Lãi tiền gửi, lãi cho vay***

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

---

#### *Cổ tức và lợi nhuận được chia*

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty đã được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ theo đối số lượng cổ phiếu tăng thêm, mà không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

#### **16. Các khoản giảm trừ doanh thu**

Các khoản giảm trừ doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ phát sinh trong kỳ bao gồm hàng bán bị trả lại.

Các khoản hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh. Trong trường hợp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đã tiêu thụ từ các kỳ trước, đến kỳ sau mới phát sinh các khoản giảm trừ doanh thu thì được ghi nhận giảm doanh thu theo nguyên tắc: nếu phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính thì ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của kỳ lập Báo cáo (kỳ trước), và nếu phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính thì ghi giảm doanh thu của kỳ phát sinh (kỳ sau).

#### **17. Chi phí**

Chi phí là những khoản giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Chi phí được ghi nhận theo thực tế phát sinh trên nguyên tắc phù hợp với doanh thu trong kỳ. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để bảo đảm phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

#### **18. Chi phí đi vay**

Tất cả các chi phí lãi vay khác được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

#### **19. Thuế**

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế hiện tại phải trả được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chi tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên Báo cáo tài chính và được ghi nhận theo phương pháp Bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ trường hợp khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu. Trong trường hợp đó, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuận.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

#### 20. Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty sau khi trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được xác định bằng cách điều chỉnh lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) và số bình quân gia quyền cổ phiếu phổ thông đang lưu hành do ảnh hưởng của các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm để tính lãi suy giảm trên cổ phiếu.

#### 21. Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan của Công ty nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của cá nhân được coi là liên quan.

#### 22. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận kinh doanh bao gồm bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và bộ phận theo khu vực địa lý.

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VND

#### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>31/12/2016</u>	<u>31/12/2015</u>
<b>Tiền mặt</b>	<b>2.251.432.500</b>	<b>1.358.332.000</b>
<b>Tiền gửi ngân hàng</b>	<b>5.733.950.479</b>	<b>3.496.093.318</b>
Ngân hàng Đầu tư & Phát triển	3.399.535.283	824.073.649
Ngân hàng Ngoại thương	2.332.429.601	2.547.380.701
Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Phú Mỹ (TKCK)	1.248.282	1.729.991
Tiền gửi Ngân Hàng Đông Á - Chi Nhánh Sài Gòn (TKCK)	737.313	122.908.977
<b>Các khoản tương đương tiền</b>	<b>13.500.000.000</b>	<b>-</b>
Tiền gửi có kỳ hạn 1 tháng (*)	13.500.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>21.485.382.979</u></b>	<b><u>4.854.425.318</u></b>

(\*) Tiền gửi có kỳ hạn 1 tháng từ ngày 20/12/2016 tại Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Phú Mỹ với lãi suất 4,3%/năm

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÔI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Thuyết minh Báo cáo tài chính**2. Các khoản đầu tư tài chính**

	31/12/2016			31/12/2015		
	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý
<b>Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác</b>						
<b>Đầu tư vào công ty liên kết</b>	<b>1.500.000.000</b>	-	<b>1.500.000.000</b>	<b>1.500.000.000</b>	-	<b>1.500.000.000</b>
DA Nhà máy SX Gạch Ngói tại xã Suối Rao - Huyện Châu Đức - BRVT (i)	1.500.000.000	-	1.500.000.000	1.500.000.000	-	1.500.000.000
<b>Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác</b>	<b>55.879</b>	-	<b>55.879</b>	<b>1.036.671.052</b>	-	<b>1.036.671.052</b>
Công ty Xây Lắp Bà Rịa - Vũng Tàu (ii)	55.879	-	55.879	1.036.671.052	-	1.036.671.052
<b>Cộng</b>	<b>1.500.055.879</b>	-	<b>1.500.055.879</b>	<b>2.536.671.052</b>	-	<b>2.536.671.052</b>

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo



**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÔI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BẢO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Thuyết minh Báo cáo tài chính**

(i) Thông tin chi tiết về các công ty liên kết tại ngày kết thúc kỳ kế toán như sau:

Tên công ty liên kết	Địa chỉ	Ngành, nghề kinh doanh chủ yếu	31/12/2016			31/12/2015				
			Tỷ lệ phần sở hữu	Giá gốc phòng	Giá trị hợp lý	Tỷ lệ phần sở hữu	Giá gốc phòng	Giá trị hợp lý		
DA Nhà máy SX Gạch Ngôi tại xã Suối Rao - Huyện Châu Đức - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Xã Suối Rao - Huyện Châu Đức - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Khai thác mỏ sét và Nhà máy sản xuất gạch ngói.	25%	1.500.000.000	-	1.500.000.000	25%	1.500.000.000	-	1.500.000.000
<b>Cộng</b>				<b>1.500.000.000</b>	<b>-</b>	<b>1.500.000.000</b>		<b>1.500.000.000</b>	<b>-</b>	<b>1.500.000.000</b>

Khoản đầu tư vào Dự án Nhà máy Sản xuất Gạch Ngôi tại xã Suối Rao – Huyện Châu Đức – Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu theo hợp đồng Hợp tác đầu tư số 006/HDHTKD ngày 13/06/2011 với Công ty TNHH Xây Lấp – Dịch vụ Tân Thành và Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân với giá trị vốn góp là 1.500.000.000 VND, chiếm tỷ lệ 25% vốn điều lệ của dự án này. Hoạt động chính của dự án là khai thác mỏ sét và sản xuất gạch ngói. Dự án đang trong giai đoạn đầu tư.

(ii) Cổ phiếu Công ty Xây Lấp Bà Rịa - Vũng Tàu với mã cổ phiếu VRC, số cổ phiếu Công ty đang sở hữu tại ngày 31/12/2016 là 9 cổ phiếu (Tại ngày 31/12/2015 là 166.969 cổ phiếu) với mệnh giá là 10.000/CP.

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỒM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 3. Phải thu của khách hàng

	31/12/2016	31/12/2015
Khu Vực Bà Rịa - Long Điền - Đất Đỏ	138.101.432	-
Khu vực Tân Thành - Châu Đức	110.385.307	1.178.369.827
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh	571.479.446	862.117.967
Khu vực Đồng bằng sông Cửu Long	37.630.241	-
Khu vực miền Trung - Tây Nguyên	222.015.587	291.043.764
Văn phòng đại diện Vũng Tàu	70.000.000	102.632.000
Công ty TNHH Đầu tư & Thương mại Đại Hữu	-	13.084.953.468
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	150.000.000	150.000.000
Công ty CP Đầu tư Tân Quang Cường - Bình Thuận	1.460.840.880	2.266.881.100
Các khách hàng khác	70.226.331	24.904.204
<b>Cộng</b>	<b>2.830.679.224</b>	<b>17.960.902.330</b>

#### 4. Trả trước cho người bán

	31/12/2016	31/12/2015
Công ty CP Công nghiệp Chì Lửa Hưng Đạo	-	200.000.000
Công ty TNHH DV TM CK XD Đại Phú Long	508.625.000	-
Các nhà cung cấp khác	106.261.307	40.500.000
<b>Cộng</b>	<b>614.886.307</b>	<b>240.500.000</b>

#### 5. Phải thu khác

	31/12/2016		31/12/2015	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<b>a) Phải thu ngắn hạn khác</b>	<b>291.272.114</b>	<b>-</b>	<b>7.109.886.329</b>	<b>-</b>
Tạm ứng nhân viên	246.406.241	-	318.157.290	-
Đầu tư góp vốn Công ty TNHH Đầu tư & Thương mại Đại Hữu	-	-	6.480.000.000	-
Cổ phần chuyển nhượng Công ty Xây Lắp Bà Rịa - Vũng Tàu	-	-	163.800.000	-
Phải thu khác	44.865.873	-	147.929.039	-
<b>b) Phải thu dài hạn khác</b>	<b>304.620.362</b>	<b>-</b>	<b>193.173.000</b>	<b>-</b>
Ký quỹ phục hồi môi trường khai thác mỏ	304.620.362	-	193.173.000	-
<b>Cộng</b>	<b>595.892.476</b>	<b>-</b>	<b>7.303.059.329</b>	<b>-</b>

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****6. Nợ xấu**

	31/12/2016			31/12/2015		
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Dự phòng
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	15.553.460	-	15.553.460	15.553.460	-	15.553.460
<i>Phải thu ngắn hạn của khách hàng</i>	<i>15.553.460</i>	<i>-</i>	<i>15.553.460</i>	<i>15.553.460</i>	<i>-</i>	<i>15.553.460</i>
Cửa hàng VLXD Anh Duy	4.000.000	-	4.000.000	4.000.000	-	4.000.000
Công ty TNHH Phát Đạt	11.553.460	-	11.553.460	11.553.460	-	11.553.460
<b>Cộng</b>	<b>15.553.460</b>	<b>-</b>	<b>15.553.460</b>	<b>15.553.460</b>	<b>-</b>	<b>15.553.460</b>

- Các khoản nợ xấu liên quan các khoản phải thu của khách hàng bán hàng, cung cấp dịch vụ đã quá hạn thanh toán từ 6 tháng trở lên và khó có khả năng thanh toán.
- Giá trị có thể thu hồi của các khoản nợ xấu được xác định bằng giá gốc trừ đi dự phòng đã trích lập.

**7. Hàng tồn kho**

	31/12/2016		31/12/2015	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	13.755.434.246	-	9.762.353.122	-
Công cụ, dụng cụ	169.819.317	-	105.285.148	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	2.727.238.726	-	2.229.459.651	-
Thành phẩm	6.514.398.823	-	9.530.897.858	-
Hàng hóa	339.178.474	-	365.699.386	-
<b>Cộng</b>	<b>23.506.069.586</b>	<b>-</b>	<b>21.993.695.165</b>	<b>-</b>

**8. Chi phí trả trước**

	31/12/2016	31/12/2015
<b>a) Chi phí trả trước ngắn hạn</b>	<b>169.254.558</b>	<b>95.091.810</b>
Công cụ dụng cụ	-	84.857.405
Chi phí sửa chữa	169.254.558	10.234.405
<b>b) Chi phí trả trước dài hạn</b>	<b>6.854.480.573</b>	<b>5.764.751.557</b>
Chi phí công cụ, dụng cụ	1.299.506.821	836.886.855
Chi phí sửa chữa lớn TSCĐ	3.843.718.580	3.052.987.682
Lệ phí quyền khai thác khoáng sản	1.711.255.172	1.874.877.020
<b>Cộng</b>	<b>7.023.735.131</b>	<b>5.859.843.367</b>

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****9. Tài sản cố định hữu hình**

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị văn phòng	Cộng
<b>Nguyên giá</b>					
01/01/2016	33.861.373.491	44.548.110.381	4.898.796.835	426.884.500	83.735.165.207
Tăng trong năm	-	1.177.633.077	-	-	1.177.633.077
Mua sắm mới	-	1.127.683.077	-	-	1.127.683.077
Đầu tư XD CB hoàn thành	-	49.950.000	-	-	49.950.000
Giảm trong năm	-	1.539.009.062	-	-	1.539.009.062
Thanh lý, nhượng bán	-	1.539.009.062	-	-	1.539.009.062
<b>31/12/2016</b>	<b>33.861.373.491</b>	<b>44.186.734.396</b>	<b>4.898.796.835</b>	<b>426.884.500</b>	<b>83.373.789.222</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>					
01/01/2016	23.069.278.484	30.861.876.552	2.747.165.567	129.683.530	56.808.004.133
Tăng trong năm	1.548.826.422	3.346.092.385	389.241.960	69.714.000	5.353.874.767
Khấu hao trong kỳ	1.548.826.422	3.346.092.385	389.241.960	69.714.000	5.353.874.767
Giảm trong năm	-	1.466.751.940	-	-	1.466.751.940
Thanh lý, nhượng bán	-	1.466.751.940	-	-	1.466.751.940
<b>31/12/2016</b>	<b>24.618.104.906</b>	<b>32.741.216.997</b>	<b>3.136.407.527</b>	<b>199.397.530</b>	<b>60.695.126.960</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
31/12/2015	10.792.095.007	13.686.233.829	2.151.631.268	297.200.970	26.927.161.074
<b>31/12/2016</b>	<b>9.243.268.585</b>	<b>11.445.517.399</b>	<b>1.762.389.308</b>	<b>227.486.970</b>	<b>22.678.662.262</b>
Nguyên giá của tài sản cố định hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng:					
31/12/2015	9.834.555.592	18.563.857.096	2.025.138.470	78.314.500	30.501.865.658
<b>31/12/2016</b>	<b>10.262.449.567</b>	<b>18.857.769.260</b>	<b>2.025.138.470</b>	<b>78.314.500</b>	<b>31.223.671.797</b>

**10. Tài sản cố định vô hình**

Khoản mục	Quyền sử dụng đất	Tài sản khác	Cộng
<b>Nguyên giá</b>			
01/01/2016	25.507.139.502	632.025.000	26.139.164.502
Tăng trong năm	-	-	-
Giảm trong năm	-	-	-
<b>31/12/2016</b>	<b>25.507.139.502</b>	<b>632.025.000</b>	<b>26.139.164.502</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>			

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Khoản mục	Quyền sử dụng đất	Tài sản khác	Cộng
01/01/2016	6.084.674.180	632.025.000	6.716.699.180
Tăng trong năm	1.530.373.200	-	1.530.373.200
Khấu hao trong năm	1.530.373.200	-	1.530.373.200
Giảm trong năm	-	-	-
<b>31/12/2016</b>	<b>7.615.047.380</b>	<b>632.025.000</b>	<b>8.247.072.380</b>
<b>Giá trị còn lại</b>			
31/12/2015	19.422.465.322	-	19.422.465.322
<b>31/12/2016</b>	<b>17.892.092.122</b>	<b>-</b>	<b>17.892.092.122</b>
Nguyên giá của tài sản cố định vô hình đã hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng:			
31/12/2015	1.833.570.904	632.025.000	2.465.595.904
<b>31/12/2016</b>	<b>1.833.570.904</b>	<b>632.025.000</b>	<b>2.465.595.904</b>

#### 11. Tài sản dở dang dài hạn

	31/12/2016		31/12/2015	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
<b>Xây dựng cơ bản dở dang</b>	<b>10.931.075.190</b>	<b>10.931.075.190</b>	<b>4.989.923.105</b>	<b>4.989.923.105</b>
Mua sắm tài sản cố định	4.965.629.088	4.965.629.088	-	-
Các công trình xây dựng cơ bản	5.965.446.102	5.965.446.102	3.045.191.433	3.045.191.433
Công ty	5.965.446.102	5.965.446.102	3.045.191.433	3.045.191.433
Sửa chữa lớn tài sản cố định	-	-	1.944.731.672	1.944.731.672
<b>Cộng</b>	<b>10.931.075.190</b>	<b>10.931.075.190</b>	<b>4.989.923.105</b>	<b>4.989.923.105</b>

#### 12. Phải trả người bán

	31/12/2016		31/12/2015	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	5.202.134.815	5.202.134.815	5.584.815.315	5.584.815.315
Cung cấp hàng hóa, dịch vụ	4.085.682.815	4.085.682.815	4.209.260.315	4.209.260.315
Cung cấp dịch vụ vận chuyển - thuê máy móc thiết bị	1.116.452.000	1.116.452.000	1.375.555.000	1.375.555.000
Phải trả chi phí đền bù giải tỏa mở rộng mỏ sét Mỹ Xuân	1.265.566.862	1.265.566.862	1.265.566.862	1.265.566.862
Công ty TNHH BEHNMEYER	-	-	236.112.800	236.112.800

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	31/12/2016		31/12/2015	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Việt Nam				
Công ty TNHH Cơ Khí Đức Thành Đồng	112.359.396	112.359.396	393.057.881	393.057.881
Công Ty TNHH Đầu Tư TM - DV - XD Trường Thịnh	998.797.140	998.797.140	-	-
Các nhà cung cấp khác	758.948.157	758.948.157	2.912.547.738	2.912.547.738
<b>Cộng</b>	<b>8.337.806.370</b>	<b>8.337.806.370</b>	<b>10.392.100.596</b>	<b>10.392.100.596</b>

**13. Người mua trả tiền trước**

	31/12/2016	31/12/2015
Khu vực Bà Rịa - Long Điền - Đất Đỏ	66.883.363	-
Khu vực Tân Thành - Châu Đức	7.507.549	11.412.500
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh - Nguyễn Văn Huy	-	44.100.129
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh - Nguyễn Văn Kiền	4.401.051	64.241.479
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh - Phan Đình Tấn	361.775.762	110.937.926
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh - Dư Tuấn Sơn	7.788.441	-
Khu vực miền Trung	349.679.120	271.628.705
Văn phòng đại diện Vũng Tàu	-	57.799.058
<b>Cộng</b>	<b>798.035.286</b>	<b>560.119.797</b>

**14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

Chỉ tiêu	01/01/2016	Số phải nộp	Số đã nộp	31/12/2016
Thuế GTGT hàng bán nội địa	1.564.632.032	9.382.945.038	9.938.692.825	1.008.884.245
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	(11.973.500)	-	-	(11.973.500)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	965.166.046	4.092.122.065	3.875.919.950	1.181.368.161
Thuế thu nhập cá nhân	285.311.213	1.261.649.812	1.151.879.002	395.082.023
Thuế tài nguyên	-	266.927.500	266.927.500	-
Tiền thuê đất	494.384.880	15.918.849	15.918.849	494.384.880
Các loại thuế khác	-	3.000.000	3.000.000	-
- Thuế môn bài	-	3.000.000	3.000.000	-
Các khoản phải nộp khác	-	152.530.000	152.530.000	-
- Phí môi trường	-	152.530.000	152.530.000	-
<b>Cộng</b>	<b>3.297.520.671</b>	<b>15.175.093.264</b>	<b>15.404.868.126</b>	<b>3.067.745.809</b>

**Trình bày số dư trên Bảng cân đối kế toán:**

Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	11.973.500	-	11.973.500
-------------------------------------	------------	---	------------

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	<u>3.309.494.171</u>	-	<u>3.079.719.309</u>
<b>15. Phải trả khác</b>			
		<u>31/12/2016</u>	<u>31/12/2015</u>
Kinh phí công đoàn		33.516.000	165.498.072
Bảo hiểm xã hội		877.600	-
Bảo hiểm y tế		153.535.925	147.148.625
Bảo hiểm thất nghiệp		33.973.221	27.686.263
<b>Cộng</b>		<u><b>221.902.746</b></u>	<u><b>340.332.960</b></u>

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu  
BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

## 16. Vay và nợ tài chính

	01/01/2016		Trong năm		31/12/2016
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị
<i>Vay ngắn hạn ngân hàng</i>					
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam [1]	9.841.296.930	9.841.296.930	49.307.851.648	59.149.148.578	-
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Mỹ [2]	9.841.296.930	9.841.296.930	36.183.431.864	46.024.728.794	-
Cộng	-	-	13.124.419.784	13.124.419.784	-
	<b>9.841.296.930</b>	<b>9.841.296.930</b>	<b>49.307.851.648</b>	<b>59.149.148.578</b>	<b>-</b>

- [1] Hợp đồng vay hạn mức  
Ngày hợp đồng  
Hạn mức  
Mục đích vay  
Thời hạn  
Lãi suất  
Tài sản đảm bảo
- : Số HD 2016-GMX/HDHM ngày 27 tháng 05 năm 2016 của Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương Việt Nam  
: Ngày 27 tháng 05 năm 2016  
: 40.000.000.000 VND  
: Thanh toán các chi phí phục vụ cho quá trình khai thác nguyên liệu sét - sản xuất - tiêu thụ gạch ngói xây dựng các loại  
: 05 tháng kể từ ngày rút vốn đầu tiên, tính theo từng lần nhận nợ  
: Theo từng lần nhận nợ  
: Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, công trình xây dựng theo hợp đồng thế chấp tài sản số 2016-GMX/HDTC ngày 27/05/2016.
- [2] Nợ vay còn phải trả ngày 31/12/2016
- Hợp đồng vay  
Ngày hợp đồng  
Hạn mức  
Mục đích vay  
Thời hạn  
Lãi suất  
Tài sản đảm bảo
- : Khoản vay đã được tất toán trong năm  
: Số HD 01/2016/1509034/HDTTD  
: Ngày 24 tháng 06 năm 2016  
: 18.000.000.000 VND  
: Bổ sung vốn lưu động  
: Thời hạn rút vốn trong vòng 12 tháng  
: Lãi được xác định trong từng HD tin dụng cụ thể theo chế độ lãi suất của ngân hàng trong từng thời kỳ  
: Thế chấp theo quyền khai thác sét theo quyết định số 2457/QĐ ngày 21/07/2008, giấy phép số 21/GP-UBND ngày 28/03/2007 qui định trong HDTCC số 01/2013/1509034 ngày 20/05/2013  
: Khoản vay đã được tất toán trong năm

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo



**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****17. Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

	Tại ngày 01 tháng 01	Trích lập các quỹ từ lợi nhuận	Sử dụng các quỹ trong năm	Khấu hao TSCĐ hình thành từ quỹ phúc lợi	Tại ngày 31 tháng 12
<b>2015</b>					
Quỹ khen thưởng	2.217.275.011	3.413.935.900	(2.171.406.322)	-	3.459.804.589
Quỹ phúc lợi	210.862.050	341.393.590	(245.792.000)	-	306.463.640
Quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý	-	676.741.988	(250.000.000)	-	426.741.988
<b>Cộng</b>	<b>2.428.137.061</b>	<b>4.432.071.478</b>	<b>(2.667.198.322)</b>	<b>-</b>	<b>4.193.010.217</b>
<b>2016</b>					
Quỹ khen thưởng	3.459.804.589	4.116.532.127	(2.709.963.000)	-	4.866.373.716
Quỹ phúc lợi	306.463.640	411.653.212	(260.100.000)	61.000.000	519.016.852
Quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý	426.741.988	381.507.094	(426.741.000)	-	381.508.082
<b>Cộng</b>	<b>4.193.010.217</b>	<b>4.909.692.433</b>	<b>(3.396.804.000)</b>	<b>61.000.000</b>	<b>5.766.898.650</b>

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo*

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**18. Vốn chủ sở hữu****Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
<b>01/01/2015</b>	<b>53.206.940.000</b>	<b>80.284.000</b>	<b>266.000.000</b>	<b>(62.460.000)</b>	<b>10.835.885.040</b>	<b>6.828.731.456</b>	<b>71.155.380.496</b>
Tăng vốn trong năm trước	-	-	-	-	-	-	-
Lãi trong năm trước	-	-	-	-	-	17.069.679.500	17.069.679.500
Trích lập các quỹ	-	-	-	-	341.393.589	(4.773.465.067)	(4.432.071.478)
Chia cổ tức	-	-	-	-	-	(7.971.672.000)	(7.971.672.000)
<b>31/12/2015</b>	<b>53.206.940.000</b>	<b>80.284.000</b>	<b>266.000.000</b>	<b>(62.460.000)</b>	<b>11.177.278.629</b>	<b>11.153.273.889</b>	<b>75.821.316.518</b>
<b>01/01/2016</b>	<b>53.206.940.000</b>	<b>80.284.000</b>	<b>266.000.000</b>	<b>(62.460.000)</b>	<b>11.177.278.629</b>	<b>11.153.273.889</b>	<b>75.821.316.518</b>
Tăng vốn trong năm nay	-	-	-	-	-	-	-
Lãi trong năm nay	-	-	-	-	-	20.582.660.630	20.582.660.630
Trích lập các quỹ	-	-	-	-	411.653.213	(5.321.345.646)	(4.465.292.433)
Chia cổ tức	-	-	-	-	-	(13.286.120.000)	(13.286.120.000)
<b>31/12/2016</b>	<b>53.206.940.000</b>	<b>80.284.000</b>	<b>710.400.000</b>	<b>(62.460.000)</b>	<b>11.588.931.842</b>	<b>13.128.468.873</b>	<b>78.652.564.715</b>

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kèm theo

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số **3500640966** ngày 06 tháng 08 năm 2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp, vốn điều lệ của Công ty là 53.206.940.000 VND. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, vốn điều lệ đã được các cổ đông góp đủ như sau:

Cổ đông	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sửa đổi lần thứ 07		31/12/2016	31/12/2015
	VND	%	VND	VND
Ông Lưu Ngọc Thanh	2.000.000.000	3,76%	2.000.000.000	2.000.000.000
Ông Dư Quốc Trung	1.298.000.000	2,44%	1.298.000.000	1.798.000.000
Ông Ngô Thành Cương	526.080.000	0,99%	526.080.000	526.080.000
Ông Nguyễn Văn Sơn	1.317.220.000	2,48%	1.317.220.000	1.317.220.000
Ông Nguyễn Thế Đô	1.212.000.000	2,28%	1.212.000.000	1.212.000.000
Các cổ đông khác	46.853.640.000	88,06%	46.853.640.000	46.353.640.000
<b>Cộng</b>	<b>53.206.940.000</b>	<b>100,00%</b>	<b>53.206.940.000</b>	<b>53.206.940.000</b>

#### Cổ phiếu

	31/12/2016	31/12/2015
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	532.069	532.069
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	5.320.694	5.320.694
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	5.320.694	5.320.694
<i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại (cổ phiếu quỹ)	(6.246)	(6.246)
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	(6.246)	(6.246)
<i>Cổ phiếu ưu</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	5.314.448	5.314.448
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	5.314.448	5.314.448
<i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND/cổ phiếu.

#### Phân phối lợi nhuận

Trong năm, Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2015 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22 tháng 04 năm 2016 và tạm trích lập cho năm 2016 như sau:

Phân phối lợi nhuận trong năm 2015	2015	2014 bổ sung	Tổng
Quỹ khen thưởng	3.413.935.900	-	3.413.935.900
Quỹ phúc lợi	341.393.590	-	341.393.590
Quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý	426.741.988	250.000.000	676.741.988
Quỹ đầu tư phát triển, dự phòng tài chính	341.393.589	-	341.393.589
Chia cổ tức cho các cổ đông	5.314.448.000	2.657.224.000	7.971.672.000
<b>Cộng</b>	<b>9.837.913.067</b>	<b>2.907.224.000</b>	<b>12.745.137.067</b>

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

<b>Phân phối lợi nhuận trong năm 2016</b>	<b>2016</b>	<b>2015 bổ sung</b>	<b>Tổng</b>
Quỹ khen thưởng	4.116.532.127	-	4.116.532.127
Quỹ phúc lợi	411.653.212	-	411.653.212
Quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý	381.507.094	-	381.507.094
Quỹ đầu tư phát triển, dự phòng tài chính	411.653.213	-	411.653.213
Chia cổ tức cho các cổ đông	7.971.672.000	5.314.448.000	13.286.120.000
<b>Cộng</b>	<b>13.293.017.646</b>	<b>5.314.448.000</b>	<b>18.607.465.646</b>

Trong đó:

Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Ban điều hành từ lợi nhuận 2015	4.182.071.478
Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Ban điều hành từ lợi nhuận 2016	4.909.692.433

## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: VND

### 1. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	<b>Năm 2016</b>	<b>Năm 2015</b>
Doanh thu gạch ngói đất sét nung	164.340.874.076	140.574.121.975
Doanh thu ngói xi măng màu	37.715.395.597	28.769.792.502
Doanh thu hoạt động khác	2.998.100.000	13.394.070.173
<b>Cộng</b>	<b>205.054.369.673</b>	<b>182.737.984.650</b>

### 2. Các khoản giảm trừ doanh thu

Hàng bán bị trả lại	49.166.796	-
<b>Cộng</b>	<b>49.166.796</b>	<b>-</b>

### 3. Giá vốn hàng bán

Giá vốn gạch ngói đất sét nung	103.383.647.282	89.020.722.595
Giá vốn ngói xi măng màu	29.756.956.932	22.704.963.502
Giá vốn hoạt động khác	2.853.089.185	12.946.720.281
<b>Cộng</b>	<b>135.993.693.399</b>	<b>124.672.406.378</b>

### 4. Doanh thu hoạt động tài chính

Lãi tiền gửi ngân hàng	139.592.120	36.037.232
Lãi bán cổ phiếu	242.424.827	35.241.873
Lãi chuyển nhượng cổ phiếu	-	163.800.000
Lãi chênh lệch tỷ giá thanh toán	-	17.545.695
<b>Cộng</b>	<b>382.016.947</b>	<b>252.624.800</b>

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### 5. Chi phí tài chính

	Năm 2016	Năm 2015
Chi phí lãi vay	279.673.535	465.551.482
Lỗ bán cổ phiếu	1.918.290	702.929
Giá vốn chuyển nhượng cổ phiếu	-	161.427.854
Chênh lệch tỷ giá thanh toán	-	17.276.035
<b>Cộng</b>	<b>281.591.825</b>	<b>644.958.300</b>

### 6. Chi phí bán hàng

Chi phí nhân viên	10.475.763.413	7.231.267.031
Chi phí vật liệu, bao bì	4.441.867.857	4.218.783.692
Chi phí đồ dùng	500.198.531	477.527.719
Chi phí khấu hao	148.472.400	148.472.400
Chi phí bảo hành	7.668.531	102.601.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	13.731.636.936	13.610.813.537
Chi phí bằng tiền khác	185.701.910	156.883.182
<b>Cộng</b>	<b>29.491.309.578</b>	<b>25.946.348.561</b>

### 7. Chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí nhân viên	10.561.173.108	8.962.145.690
Chi phí nguyên vật liệu	-	2.904.500
Chi phí đồ dùng văn phòng	173.517.397	216.475.706
Chi phí khấu hao	285.816.720	294.510
Thuế, phí và lệ phí	19.248.849	23.181.101
Chi phí trợ cấp mất việc làm	116.706.534	277.862.363
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.490.252.410	1.768.258.306
Chi phí bằng tiền khác	1.885.897.372	410.863.737
<b>Cộng</b>	<b>14.532.612.390</b>	<b>11.661.985.913</b>

### 8. Lỗ khác

<b>Thu nhập khác</b>	<b>1.094.307</b>	<b>4.734.241</b>
Tiền phạt bồi thường thu được	-	300.000
Thu nhập khác	1.094.307	4.434.241
<b>Chi phí khác</b>	<b>414.324.244</b>	<b>150.739.573</b>
Lỗ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	72.257.122	-
Các khoản phạt chậm nộp thuế và bảo hiểm	27.579.453	83.194.875
Chi phí khác	314.487.669	67.544.698
<b>Lỗ khác thuần</b>	<b>(413.229.937)</b>	<b>(146.005.332)</b>

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỒM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**

	31/12/2015	Gạch ngói (*)	Ngôi xi măng (**)	Dịch vụ khác	31/12/2016
<b>Doanh thu</b>	<b>182.737.984.650</b>	<b>164.340.874.076</b>	<b>37.715.395.597</b>	<b>2.998.100.000</b>	<b>205.054.369.673</b>
Các khoản giảm trừ	-	49.166.796	-	-	49.166.796
Doanh thu thuần	182.737.984.650	164.291.707.280	37.715.395.597	2.998.100.000	205.005.202.877
Giá vốn	124.672.406.378	103.383.647.282	29.756.956.932	2.853.089.185	135.993.693.399
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>58.065.578.272</b>	<b>60.908.059.998</b>	<b>7.958.438.665</b>	<b>145.010.815</b>	<b>69.011.509.478</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	252.624.800	139.592.120	-	242.424.827	382.016.947
Chi phí tài chính	644.958.300	267.681.674	11.991.861	1.918.290	281.591.825
Chi phí bán hàng	25.946.348.561	27.759.139.527	1.732.170.051	-	29.491.309.578
Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.661.985.913	14.532.612.390	-	-	14.532.612.390
<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20.064.910.298</b>	<b>18.488.218.527</b>	<b>6.214.276.753</b>	<b>385.517.352</b>	<b>25.088.012.632</b>
Thu nhập khác	4.734.241	1.094.114	-	-	1.094.114
Chi phí khác	150.739.573	414.324.244	-	-	414.324.244
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>(146.005.332)</b>	<b>(413.230.130)</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>(413.230.130)</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>19.918.904.966</b>	<b>18.074.988.397</b>	<b>6.214.276.753</b>	<b>385.517.352</b>	<b>24.674.782.502</b>
<b>Điều chỉnh lợi nhuận kế toán:</b>	<b>843.825.260</b>	<b>1.104.593.842</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>1.104.593.842</b>
Cộng: Các khoản điều chỉnh tăng	843.825.853	1.104.593.842	-	-	1.104.593.842
- Thu lao HĐQT không tham gia HKKD	516.000.000	816.000.000	-	-	816.000.000
- Chi phí khấu hao không đáng quy định	74.861.280	69.102.720	-	-	69.102.720
- Chi phí kế toán	252.964.573	219.491.122	-	-	219.491.122
Trừ: Các khoản điều chỉnh giảm	593	-	-	-	-
- Thu nhập không tính thuế	593	-	-	-	-

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÔI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	31/12/2015	Gạch ngôi (*)	Ngôi xi măng (**)	Dịch vụ khác	31/12/2016
<b>Trừ: Chuyển lỗ</b>					
Tổng thu nhập chịu thuế	20.762.730.226	19.179.582.239	6.214.276.753	385.517.352	25.779.376.344
Thu nhập chịu thuế suất 20%	-	13.440.209.299	-	20%	-
Thuế suất áp dụng		20%	7,5%		20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	2.849.225.466	2.688.041.860	466.070.756	77.103.470	3.231.216.086
Thu nhập tính thuế suất ưu đãi 15%	-	5.739.372.940	-	-	5.739.372.940
Thuế TNDN theo thuế suất ưu đãi	-	860.905.979	-	-	860.905.979
<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>	<b>2.849.225.466</b>	<b>3.548.947.839</b>	<b>466.070.756</b>	<b>77.103.470</b>	<b>4.092.122.065</b>

(\*) Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất bằng 15% thu nhập chịu thuế. Công ty được miễn thuế thu nhập trong 2 năm đầu kể từ khi phát sinh thu nhập chịu thuế và giảm 50% trong 8 năm tiếp theo đối với các hoạt động sản xuất gạch ngôi đất sét nung. Năm 2013 là năm cuối cùng công ty được ưu đãi cho hoạt động này.

(\*\*) Đối với hoạt động sản xuất ngôi xi măng màu không nung theo dây chuyền thiết bị thuộc công nghiệp kỹ thuật cao của Italia được ưu đãi theo diện kinh doanh đầu tư xây dựng chuyên sản xuất mới mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất được miễn giảm 4 năm và giảm 50% số thuế phải nộp cho 7 năm tiếp theo cho phần thu nhập tăng thêm đối với dự án đầu tư thuộc ngành nghề lĩnh vực kinh doanh và thực hiện tại địa bàn được ưu đãi theo quy định tại khoản 4 điều 38 Nghị định 164/2003/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2003 của Chính Phủ. Năm 2016 là năm thứ bảy Công ty được giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp của hoạt động này.

Đối với các hoạt động khác, Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 20% trên thu nhập chịu thuế (Năm 2015 là 22%).

*Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### 10. Lãi trên cổ phiếu

Việc tính toán lãi trên cổ phiếu cơ bản và lãi trên cổ phiếu suy giảm phân bổ cho các cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty được thực hiện trên cơ sở các số liệu sau:

#### a) Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm 2016	Năm 2015
Lợi nhuận (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	20.582.660.630	17.069.679.500
Trừ: Số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(4.909.692.433)	(4.182.071.478)
Lợi nhuận (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	15.672.968.197	12.887.608.022
Số cổ phiếu phổ thông bình quân lưu hành trong năm để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.314.448	5.314.448
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.949	2.425

#### b) Lãi suy giảm trên cổ phiếu

	Năm 2016	Năm 2015
Lợi nhuận (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	20.582.660.630	17.069.679.500
Trừ: Số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(4.909.692.433)	(4.182.071.478)
Lợi nhuận (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	15.672.968.197	12.887.608.022
Lợi nhuận thuộc cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty được điều chỉnh do ảnh hưởng pha loãng	15.672.968.197	12.887.608.022
Số cổ phiếu phổ thông bình quân lưu hành trong năm để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.314.448	5.314.448
Số lượng cổ phiếu bình quân lưu hành đã được điều chỉnh do ảnh hưởng pha loãng	5.314.448	5.314.448
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	2.949	2.425

### 11. Chi phí sản xuất, kinh doanh theo yếu tố

	Năm 2016	Năm 2015
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	73.886.087.858	86.183.965.210
Chi phí nhân công	58.247.486.982	47.359.493.344
Chi phí khấu hao tài sản cố định	6.884.247.967	6.548.836.878
Chi phí dịch vụ mua ngoài	39.598.490.201	30.493.318.092
Chi phí khác bằng tiền	3.023.961.514	5.651.130.563
Cộng	181.640.274.522	176.236.744.087

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

1. Các giao dịch không bằng tiền không ảnh hưởng đến sự lưu chuyển tiền tệ trong năm nên không được trình bày trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

	<u>Năm 2016</u>	<u>Năm 2015</u>
Mua sắm tài sản trong năm chưa thanh toán	213.759.088	-
Thanh toán tiền năm trước tăng tài sản cố định năm nay	-	185.500.000
Phải thu từ thoái vốn đầu tư	-	6.480.000.000
Phải thu từ chuyển nhượng cổ phần	-	163.800.000
Cổ tức phải trả	<u>85.337.550</u>	<u>9.813.975</u>

2. Các khoản giao dịch bằng tiền có ảnh hưởng đến sự lưu chuyển tiền tệ trong năm nên được trình bày trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

	<u>Năm 2016</u>	<u>Năm 2015</u>
Mua sắm tài sản còn nợ năm trước đã thanh toán trong năm nay	-	3.472.200
Cổ tức phải trả năm trước đã trả trong năm nay	-	1.482.000

### VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Các khoản cam kết

#### *Cam kết vốn đầu tư*

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty có khoản cam kết chi đầu tư góp vốn vào Dự án Nhà máy Sản xuất Gạch Ngói tại xã Suối Reo – Huyện Châu Đức – Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu như sau:

	<u>31/12/2016</u>	<u>31/12/2015</u>
Tổng vốn điều lệ	30.800.000.000	30.800.000.000
Tỷ lệ cam kết góp vốn	25%	25%
Số vốn góp theo tỷ lệ	7.700.000.000	7.700.000.000
Giá trị vốn đã góp	<u>1.500.000.000</u>	<u>1.500.000.000</u>
Số cam kết còn phải góp	<u>6.200.000.000</u>	<u>6.200.000.000</u>

2. Nghiệp vụ và số dư các bên liên quan

#### *Giao dịch với các bên liên quan*

Các bên liên quan với Công ty bao gồm:

#### Bên liên quan

Công ty Xây lắp Bà Rịa - Vũng Tàu

#### Mối quan hệ

Đầu tư dài hạn khác

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan như sau:

	<u>Năm 2016</u>	<u>Năm 2015</u>
<i>Công ty Xây lắp Bà Rịa - Vũng Tàu</i>		
Bán, chuyển nhượng cổ phần	<u>1.036.615.173</u>	<u>163.800.000</u>

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, công nợ với các bên liên quan như sau:

	<u>31/12/2016</u>	<u>31/12/2015</u>
<i>Công ty Xây lắp Bà Rịa - Vũng Tàu</i>		
Phải thu cổ phần chuyển nhượng	-	163.800.000

#### *Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt*

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt Công ty trong năm như sau:

	<u>Năm 2016</u>	<u>Năm 2015</u>
Tiền lương, thưởng	3.124.886.716	2.555.946.030
Thù lao	816.000.000	516.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>3.940.886.716</u></b>	<b><u>3.071.946.030</u></b>

### 3. Báo cáo theo bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Công ty lập Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là bộ phận báo cáo chính yếu vì rủi ro và tỷ suất sinh lời của Công ty bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp. Các bộ phận theo khu vực địa lý là bộ phận báo cáo thứ yếu. Các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh chiến lược cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ các thị trường khác nhau.

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất gạch, ngói các loại và doanh thu chủ yếu của Công ty là từ hoạt động này. Đồng thời, các doanh thu của Công ty phát sinh trong lãnh thổ Việt Nam. Do đó, Ban Tổng Giám đốc Công ty tin tưởng rằng việc trình bày thông tin theo bộ phận là không được yêu cầu.

### 4. Công cụ tài chính

#### Quản lý rủi ro vốn

Công ty quản trị nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng Công ty có thể vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các cổ đông thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ.

Cấu trúc vốn của Công ty gồm nợ thuần (các khoản vay như được trình bày tại Thuyết minh số V.16 trừ đi tiền và các khoản tương đương tiền) và phần vốn thuộc sở hữu của Công ty (bao gồm

#### Các chính sách kế toán chủ yếu

Chi tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp mà Công ty áp dụng (bao gồm các tiêu chí để ghi nhận, cơ sở xác định giá trị và cơ sở ghi nhận các khoản thu nhập và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính và công nợ tài chính được trình bày tại Thuyết minh số IV.3.

#### Các loại công cụ tài chính

	<u>31/12/2016</u>		<u>31/12/2015</u>	
	<u>Giá trị ghi sổ</u>	<u>Giá trị hợp lý</u>	<u>Giá trị ghi sổ</u>	<u>Giá trị hợp lý</u>
<b>Tài sản tài chính</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	21.485.382.979	21.485.382.979	4.854.425.318	4.854.425.318
Phải thu của khách hàng	2.815.125.764	2.815.125.764	17.945.348.870	17.945.348.870
Phải thu khác	304.620.362	304.620.362	6.837.285.520	6.837.285.520
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	1.500.055.879	1.500.055.879	2.536.671.052	2.536.671.052

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	31/12/2016		31/12/2015	
	Giá trị ghi sổ	Giá trị hợp lý	Giá trị ghi sổ	Giá trị hợp lý
<b>Cộng</b>	<b>26.105.184.984</b>	<b>26.105.184.984</b>	<b>32.173.730.760</b>	<b>32.173.730.760</b>
<b>Nợ phải trả tài chính</b>				
Phải trả cho người bán	8.337.806.370	8.337.806.370	10.392.100.596	10.392.100.596
Phải trả khác	153.535.925	153.535.925	147.148.625	147.148.625
Các khoản vay	-	-	9.841.296.930	9.841.296.930
<b>Cộng</b>	<b>8.491.342.295</b>	<b>8.491.342.295</b>	<b>20.380.546.151</b>	<b>20.380.546.151</b>

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên tham gia, ngoại trừ trường hợp bắt buộc phải bán hoặc thanh lý. Công ty sử dụng các phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính như sau:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu của khách hàng, phải thu khác, phải trả người bán, chi phí phải trả, phải trả khác và các khoản vay tương đương với giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi) của các khoản mục này do các công cụ này có kỳ ngắn hạn.
- Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư được xác định như trình bày tại Thuyết minh số V.2.
- Đối với các tài sản tài chính và công nợ tài chính mà không đủ thông tin thị trường để xác định giá trị hợp lý tại ngày Báo cáo tài chính, giá trị ghi sổ của các khoản mục này được thể hiện thay cho giá trị hợp lý.

### **Mục tiêu quản lý rủi ro tài chính**

Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và đánh giá các rủi ro mà Công ty phải chịu, thiết lập các chính sách và quy trình kiểm soát rủi ro ở mức chấp nhận được. Hệ thống quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của Công ty.

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tỷ giá (rủi ro ngoại tệ), rủi ro lãi suất và rủi ro về giá), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

### **Rủi ro thị trường**

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá.

Do hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu tập trung ở bộ phận kinh doanh sản xuất vật liệu xây dựng như gạch, ngói các loại... các mặt hàng này phụ thuộc vào thị trường bất động sản, do tình hình thị trường bất động sản đang có dấu hiệu đóng băng nên công cụ tài chính của Công ty bị ảnh hưởng của rủi ro thị trường. Tuy nhiên, doanh thu kỳ này so với cùng kỳ năm trước tăng là do phát sinh doanh thu một số hoạt động khác.

### **Quản lý rủi ro tỷ giá**

Rủi ro tỷ giá là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu của khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng,...).

*Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### *Phải thu khách hàng*

Công ty có chính sách tín dụng phù hợp cho từng đối tượng khách hàng, cụ thể ban hành quy chế bán hàng với các quy định chặt chẽ về các đối tượng mua hàng, định mức bán hàng, hạn mức nợ và thời hạn nợ và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Công ty thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi nợ, tiến hành phân tích tuổi nợ, đánh giá tổn thất nợ phải thu do không có khả năng thu hồi và đồng thời xem xét trích lập dự phòng phải thu khó đòi (nếu có) trên cơ sở từng khách hàng đối với các khách hàng quá hạn, khó đòi tại ngày lập Báo cáo tài chính theo quy định hiện hành.

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, rủi ro tín dụng đã được Ban Tổng Giám đốc Công ty đánh giá một cách cân trọng như trình bày tại Thuyết minh số V.5.

#### *Tiền gửi ngân hàng*

Các khoản tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín trong nước. Ban Tổng Giám đốc Công ty không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu từ các khoản tiền gửi này.

#### *Rủi ro thanh khoản*

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

Các Bảng dưới đây trình bày chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng còn lại đối với tài sản tài chính và công cụ nợ tài chính phi phái sinh và thời hạn thanh toán như đã được thỏa thuận. Các Bảng này được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của tài sản tài chính và dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày sớm nhất mà Công ty phải trả. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Công ty khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
<b>31/12/2016</b>				
<b>Tài sản tài chính</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	21.485.382.979	-	-	21.485.382.979
Phải thu của khách hàng	2.815.125.764	-	-	2.815.125.764
Phải thu khác	-	-	304.620.362	304.620.362
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	-	1.500.055.879	1.500.055.879
<b>Cộng</b>	<b>24.300.508.743</b>	<b>-</b>	<b>1.804.676.241</b>	<b>26.105.184.984</b>
<b>Nợ phải trả tài chính</b>				
Phải trả cho người bán	8.337.806.370	-	-	8.337.806.370

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Phải trả khác	153.535.925	-	-	153.535.925
<b>Cộng</b>	<b>8.491.342.295</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>8.491.342.295</b>
<b>Chênh lệch thanh khoản thuần</b>	<b>15.809.166.448</b>	<b>-</b>	<b>1.804.676.241</b>	<b>17.613.842.689</b>
<b>31/12/2015</b>				
<b>Tài sản tài chính</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	4.854.425.318	-	-	4.854.425.318
Phải thu của khách hàng	17.945.348.870	-	-	17.945.348.870
Phải thu khác	6.644.112.520	-	193.173.000	6.837.285.520
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	-	2.536.671.052	2.536.671.052
<b>Cộng</b>	<b>29.443.886.708</b>	<b>-</b>	<b>2.729.844.052</b>	<b>32.173.730.760</b>
<b>Nợ phải trả tài chính</b>				
Phải trả cho người bán	10.392.100.596	-	-	10.392.100.596
Phải trả khác	147.148.625	-	-	147.148.625
Các khoản vay	9.841.296.930	-	-	9.841.296.930
<b>Cộng</b>	<b>20.380.546.151</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>20.380.546.151</b>
<b>Chênh lệch thanh khoản thuần</b>	<b>9.063.340.557</b>	<b>-</b>	<b>2.729.844.052</b>	<b>11.793.184.609</b>

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức tập trung rủi ro thanh toán ở mức thấp. Ban Tổng Giám đốc tin rằng Công ty có thể tạo ra đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính đáo hạn.

### 5. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Vào ngày 01 tháng 01 năm 2017, Công ty miễn nhiệm Ông Dư Quốc Trung – Phó Tổng Giám đốc Công ty và bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Hiếu giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty theo Quyết định ngày 23/12/2016.

Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 28 tháng 03 năm 2017



**LƯU NGỌC THANH**  
Tổng Giám đốc

**TRẦN THỊ CẢNH**  
Kế toán trưởng

**LƯU THỊ MAI**  
Người lập biểu

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
GẠCH NGÓI GÓM XD MỸ XUÂN**

-----\*\*\*-----

Số: 06/CV-GMX-2017

"V/v: giải trình biến động trên 10% kết quả  
kinh doanh năm 2016 so với năm 2015"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc**

-----oOo-----

Vũng Tàu, Ngày 28 Tháng 03 Năm 2017

Kính Gửi : - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**  
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của tổ chức niêm yết theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC, ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ Phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân xin giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh tại thời điểm năm 2016 so với năm 2015 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Nam 2015	Chênh lệch	
			Giá trị	%
Doanh thu thuần từ bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	205.005.202.877	182.737.984.650	22.267.218.227	12,19%
Lợi nhuận kế toán trước thuế	24.674.782.695	19.918.904.966	4.755.877.729	23,88%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập	20.582.660.630	17.069.679.500	3.512.981.130	20,58%

Lợi nhuận sau thuế Năm 2016 của công ty tăng 20.58% so với cùng kỳ năm 2015 là do các nguyên nhân sau:

- Doanh thu trong năm 2016 tăng so với cùng kỳ năm 2015: 12.19% là do sản lượng tiêu thụ nhóm sản phẩm Gạch xây tường & SP trang trí tăng và tăng doanh thu từ hoạt động khác.

- Do chi phí nhiên liệu giảm và tỷ lệ thu hồi sản phẩm cao, lãi suất vay ngân hàng giảm và ổn định làm cho giá thành sản phẩm giảm và lợi nhuận tăng.

Với nỗ lực của Ban lãnh đạo cùng toàn thể CB.CNV, Công ty chúng tôi sẽ ra sức tiết kiệm chi phí và vận dụng tối đa mọi nguồn lực để hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Trên đây là giải trình của Công ty Cổ Phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân về Kết quả kinh doanh Năm 2016 biến động trên 10% so với cùng kỳ năm 2015.

Xin trân trọng báo cáo.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Văn thư
- Phòng TCKT

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**LƯU NGỌC THANH**

